| | |
|---|---|
| **TAND HUYỆN VÂN CANH**<br>**TỈNH BÌNH ĐỊNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 69/2022/QĐST-HNGĐ | *Vân Canh, ngày 19 tháng 5 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 73/2022/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2022 giữa:

* *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị Thanh T, sinh năm 1990

* *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1984

Đồng địa chỉ: Thôn A, xã C, huyện V, tỉnh B

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2022.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Thanh T và anh Nguyễn Văn T1.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*2.1. Về hôn nhân:* Chị Lê Thị Thanh T và anh Nguyễn Văn T1 thuận tình ly hôn.

*2.2. Về con chung**:*** Giao con chung Nguyễn Lê Ái Q, sinh ngày 07/01/2009 cho anh Nguyễn Văn T (Cha đẻ) trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi);

Giao con chung Nguyễn Lê Hoàng K, sinh ngày 18/7/2017 cho chị Lê Thị Thanh T (Mẹ đẻ) trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi);

Về cấp dưỡng cho con: Chị Lê Thị Thanh T và anh Nguyễn Văn T đều không yêu cầu cấp dưỡng tiền cho con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

*2.3. Về tài sản chung:* Chị Lê Thị Thanh T và anh Nguyễn Văn T1 đều không yêu cầu Tòa giải quyết.

*2.4. Về án phí:* Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Chị Lê Thị Thanh T và anh Nguyễn Văn T1 mỗi người phải chịu 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị Lê Thị Thanh T chấp nhận nộp thay cho anh Nguyễn Văn T1. Tổng số tiền án phí dân sự sơ thẩm chị Lê Thị Thanh T phải nộp là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Lê Thị Thanh T đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0012333 ngày 26/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định. Hoàn trả lại cho chị Lê Thị Thanh T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07 và 09 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Phòng NV-THA TAND T.Bình Định
- VKSND H.Vân Canh;
- Chi cục THADS H.Vân Canh;
- UBND xã Phước An, huyện Tuy Phước;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Mai Phương**